TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM - TP HÀ NỘI** -----***-----	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** -----***-----
Số: 09/2022/QĐST - DS	*Hoàn Kiếm, ngày 19 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 17 - Luật phí và lệ phí 2015.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm e, khoản 1.3, Điều 1, phần II, mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2021/TLST- DS ngày 01 tháng 7 năm 2021.

Xét thấy:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự*****:**

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcombank)**

Địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L. - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân Th. - Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (Giấy ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2020)

Ông Thuần ủy quyền lại cho:

Ông Nguyễn Cảnh T., bà Hồ Hương L., ông Nguyễn Ngọc H. (Giấy ủy quyền số: 15997/UQ-PVB ngày 15/3/2022).

*** Bị đơn: Ông Trịnh Ngọc Th. – sinh năm: 1987**

HKTT và trú tại: số 7, ngách 155/176, TC, Phường PL, quận TX, HN.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Trần Hoài N., sinh năm: 1974
- Bà Đinh Thị Thanh Th., sinh năm: 1982
- Trần Nam A., sinh năm: 2005
- Trần Nam Kh., sinh năm: 2007

Cùng có hộ khẩu thường trú và trú tại: số 16A, phố LNĐ, phường HM, HK, HN.

2. ***Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

2.1. Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - PVcombank (gọi tắt là ngân hàng) do ông Nguyễn Cảnh T. là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số: 15997/UQ-PVB ngày 15/3/2022) và ông Trịnh Ngọc Th. cùng tự nguyện thỏa thuận: Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - PVcombank và ông Trịnh Ngọc Th. có ký Hợp đồng tín dụng số: 0112/2015/HĐTD/PVB-HN ngày 03/12/2015. Quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết, các bên không có tranh chấp gì.

Tính đến hết ngày 11/8/2022, ông Trịnh Ngọc Th. còn nợ Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - PVcombank số tiền là: 9.733.744.917 đồng **(Chín tỷ bảy trăm ba ba triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn chín trăm mười bảy đồng),** trong đó:

Nợ gốc: 4.700.000.000 đồng (Bốn tỷ bảy trăm triệu đồng).

Nợ lãi trong hạn: 2.776.312.721 đồng.

Nợ lãi quá hạn là: 2.257.432.197 đồng.

2.2. Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - PVcombank và ông Trịnh Ngọc Th. cùng thống nhất tự nguyện thỏa thuận:

Ông Trịnh Ngọc Th. xác nhận số nợ gốc lãi nêu trên và có trách nhiệm trả hết số nợ gốc, lãi cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - PVcombank.

Kể từ ngày 12/8/2022, ông Trịnh Ngọc Th. phải chịu số tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ đã ký giữa các bên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.3. Kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Trịnh Ngọc Th. vi phạm nghĩa vụ thanh toán, các đương sự thống nhất đồng ý Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – Pvcombank có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là:

Toàn bộ quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: Căn hộ 01 – nhà K11 – TTQĐ 16A LNĐ, phường HM, quận HK, thành phố HN gồm nhà 04 tầng xây dựng trên diện tích: 75.6m^2 (bằng chữ: bảy mươi lăm phẩy sáu mét vuông) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV157846, số vào sổ cấp GCN:CH000019 do UBND quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội cấp ngày 09/04/2015 cho ông Trần Hoài N., đăng ký sang tên cho ông Trịnh Ngọc Th. tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh Hoàn Kiếm, Đống Đa, Ba Đình ngày 27/8/2015 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 002573/2015HĐTC. Quyển số: 06TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/12/2015 lập tại Văn phòng Công chứng Hùng Vương để thu hồi toàn bộ số nợ.

3. Về án phí: Các đương sự phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 58.866.872 đồng. Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (Pvcombank) và ông Trịnh Ngọc Th. mỗi bên chịu 29.433.436 đồng *(Hai mươi chín triệu bốn trăm ba ba nghìn bốn trăm ba sáu đồng)*. Ngân hàng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đó nộp là 58.112.980 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0051178 ngày 01/7/2021 và được nhận số tiền còn lại là: 28.679.544 đồng *(Hai mươi tám triệu sáu trăm bảy chín nghìn năm trăm bốn bốn đồng)*.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thỡ người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự*
- *Viện kiểm sát Quận Hoàn Kiếm*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Đỗ Thị Hồng Hạnh